

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU/ THÁNG 2+ 3
LỚP 24 – 36 THÁNG TUỔI B

Số lượng trẻ trong lớp: 20 trẻ

Số lượng giáo viên/lớp, tên giáo viên: 2 giáo viên. Nguyễn Thị Hùy – Mai Thị Xuân

I. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng

Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
Tổ chức ăn, uống		
MT1: Trẻ được ăn theo Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường. Đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định (Nhu cầu năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 60 – 70% nhu cầu cả ngày: 600 - 651 Kcal); Trẻ được uống đủ nước phù hợp với độ tuổi (khoảng 0,8 – 1,6 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn).	- Ăn đủ bữa ăn (bữa chính và một bữa phụ) + Bữa chính buổi trưa (cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày) + Bữa phụ cung cấp khoảng 15% đến 30% năng lượng cả ngày - Thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa - Nước uống thường xuyên trong ngày (nước chín)	*Tổ chức hoạt động ăn, uống hàng ngày - Phối kết hợp với cô nuôi để trao đổi về nhu cầu, sở thích món ăn của trẻ để điều chỉnh kịp thời, đáp ứng nhu cầu ăn của trẻ. - Chú trọng khâu chế biến, phối hợp đa dạng các loại thực phẩm để cung cấp nhiều chất dinh dưỡng khác nhau cho cơ thể. - Đảm bảo đủ năng lượng trong 1 ngày tại trường (Bữa chính cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày; Bữa phụ cung cấp khoảng 15% đến 30% năng lượng cả ngày *Trước khi ăn: - Kê bàn ghế cho trẻ và lau bàn bằng khăn ẩm. - Chuẩn bị đủ bát, thìa, khăn mặt sạch, ẩm đặt vào đĩa để trên bàn, cô giới thiệu món ăn, giá trị dinh dưỡng.

	+ Nước uống trong thức ăn	*Trong khi ăn: - Xếp trẻ chưa xúc ăn thạo ngồi riêng bàn để cô tiện chăm sóc, mỗi bàn 4-6 trẻ, bàn nào chuẩn bị xong thì cho trẻ ăn trước, không để trẻ ngồi đợi lâu quá 10 phút. *Sau khi ăn: - Cô nhắc trẻ uống nước, súc miệng sau khi ăn, hướng dẫn hoặc nhắc trẻ lau miệng và lau tay. - Nhắc trẻ không đùa nhiều, hoặc chạy nhảy sau khi ăn. - Cho trẻ uống sữa, nước đầy đủ trong 1 ngày của trẻ, uống theo nhu cầu (kể cả nước trong thức ăn, sữa). - Mùa hè có nước đun sôi để nguội; mùa đông có nước ấm, để trong bình ủ ấm để đủ cho trẻ uống trong ngày (Tuần 22,23,24,25)
Tổ chức ngủ		
MT2: Trẻ được ngủ theo nhu cầu của độ tuổi (ngủ trưa đúng, đủ giờ (150 phút)	- Ngủ trưa đúng giờ, ngủ đủ giấc, ngủ an toàn.	*Tổ chức hoạt động ngủ hàng ngày - Tổ chức cho trẻ ngủ theo đúng thời gian trong chế độ sinh hoạt. + Trước khi ngủ: GV Chuẩn bị đồ dùng cho trẻ ngủ chu đáo: sập, chiếu, gối, chăn, đệm, sắp xếp vị trí nằm cho trẻ phù hợp, khu vực trẻ ngủ phải thoáng đãng, sạch sẽ. (Trẻ ngủ mát về mùa hè, đủ ấm về mùa đông) - Giáo viên cho trẻ đi vệ sinh, kiểm tra xem trẻ có ngủ ngon trong miệng tránh bị sặc khi ngủ. - Cô nhẹ nhàng, lời nói dịu dàng, dỗ trẻ ngủ

		+ Trong khi ngủ: Cô nên hát những bài hát ru, dân ca hoặc mở nhạc nhẹ để ru trẻ ngủ. - Cô bao quát trẻ ngủ, chỉnh cho trẻ ngủ đúng tư thế, cần giữ yên tĩnh khi trẻ ngủ, tránh cười, nói to và những tiếng động mạnh làm trẻ giật mình. + Sau khi ngủ: Cô cho trẻ vận động cho tỉnh ngủ, nhắc trẻ đi vệ sinh. (Tuần 22,23,24,25)
Vệ sinh		
MT3: Trẻ được vệ sinh cá nhân sạch sẽ, thường xuyên, Môi trường chăm sóc, giáo dục trẻ thường xuyên được đảm bảo vệ sinh	- Rửa tay (trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... Rửa mặt khi trẻ ngủ dậy, khi có nhu cầu - Trẻ đi vệ sinh theo nhu cầu, đúng nơi quy định. - Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải ngày/lần	*Tổ chức hoạt động vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường hàng ngày + Chuẩn bị đầy đủ các đồ dùng vệ sinh cá nhân cho trẻ: vòi nước, gáo, chậu, khăn, xà phòng, giấy vệ sinh. - Cô cho trẻ xếp hàng rửa tay, hướng dẫn trẻ rửa tay theo đúng trình tự 6 bước, trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, khi có nhu cầu, đảm bảo vệ sinh cá nhân cho trẻ. + Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. - GV thường xuyên vệ sinh đồ dùng, đồ chơi: Ca, cốc, bát thìa, bình nước phục vụ cho trẻ ăn, uống phải luôn được vệ sinh sạch sẽ, để đúng nơi quy định. - Bàn ghế, đồ, dùng, đồ chơi trong lớp thường xuyên lau sạch sẽ. - Mỗi ngày lau nhà ít nhất 3 lần: Trước giờ đón trẻ, sau 2 bữa ăn.

		- Vệ sinh nhà sệ sinh: Đảm bảo nhà vệ sinh luôn sạch sẽ, khô ráo, không có mùi, an toàn và thoải mái khi trẻ sử dụng. - Hàng ngày GV tổng vệ sinh trước khi ra về. - Xử lý rác thải: Rác thải thu gom, phân loại và đổ rác đúng nơi quy định. Giáo dục trẻ bỏ rác đúng nơi quy định. (Tuần 22,23,24,25)
Chăm sóc sức khỏe và an toàn		
MT5: Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp	- Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Bảo đảm đủ ánh sáng cho lớp học, tạo không gian cho trẻ hoạt động trong lớp không kê bày bàn ghế quá nhiều, sắp xếp đồ dùng đồ chơi trong nhóm hợp lý. - Nhà vệ sinh phù hợp, tránh để sàn bị ướt, trơn trượt dễ gây trượt ngã. - Trong các hoạt động học, chơi, trải nghiệm cô phải luôn quan tâm sát xao, để ý đến trẻ(Nhất là những trẻ hiếu động) để tránh gặp một số tai nạn thường gặp (Tuần 22,23,24,25)

II. Mục tiêu, nội dung giáo dục

Phát triển vận động		
Mục tiêu	Nội dung	Dự kiến hoạt động
MT7: - Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng / bụng và chân.	- Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Đưa tay sang ngang lên cao hạ xuống	- HĐ Thể dục buổi sáng: Tập kết hợp với bài “Gà trống mèo con và cún con” (4 Tuần) - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Đưa tay sang ngang lên cao hạ xuống

	- Lưng, bụng, lườn: nghiêng người sang hai bên. - Chân: 1 chân co, 1 chân duỗi	- Lưng, bụng: 2 tay giơ lên cao, quay người sang 2 bên - Chân: 1 chân co, 1 chân duỗi * Trò chơi: Nghe tiếng kêu đoán tên con vật
MT11: Trẻ biết nhún bật <i>-Trẻ biết nhún bật về phía trước theo cô</i>	- Bật tại chỗ - Bật qua vạch kẻ - Bật tiến về phía trước - Bật xa bằng 2 chân	*Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Vận động “Bật tiến về phía trước” -TCVĐ: Con bọ rùa(Tuần 22) *Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Vận động “Bật xa bằng 2 chân”;TCVĐ: Bắt chước tạo dáng (Tuần 23)
MT12: Trẻ thực hiện phối hợp tay - mắt trong vận động tung, bắt bóng. <i>- Trẻ biết phối hợp các vận động tay, chân, cơ thể trong vận động vận động năn, đập tung, bắt bóng.</i>	-Tung - bắt bóng với cô (ở khoảng cách 1m) - Tung bóng lên cao và bắt bóng - Tung bóng bằng 2 tay - Lăn và bắt bóng với cô - Lăn bóng về phía trước - Đập và bắt bóng - Tung bóng qua dây - Tung bắt bóng với cô (Bắt được 3 lần liên tục không rơi bóng khoảng cách 2 m	*Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Vận động “Tung - bắt bóng với cô (ở khoảng cách 1m)”;TCVĐ: Con muỗi (Tuần 24) *Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Vận động “Tung bóng lên cao và bắt bóng;TCVĐ: Bịt mắt bắt dê (Tuần 25)
MT14: Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay- thực hiện “ múa khéo”	- Nhón nhặt đồ vật - Tập cầm bút tô, vẽ - Lật mở trang sách	- Hoạt động chơi - tập có chủ đích: - Hđvdv: Bé chơi luân dây (Tuần 23) - Hoạt động chơi - tập có chủ đích:

		- Hđvdv: Bé chơi với ghế (Tuần 25)
MT16: Trẻ biết lắp ghép được các mảnh hình	- Lắp ghép hình - Xếp chồng 6 - 8 khối	Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Hđvdv:- Xếp ao cá (Tuần 24)
Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
MT17: Trẻ biết thích nghi với chế độ sinh hoạt ở nhà trẻ	- Rèn trẻ đi vệ sinh theo giờ. - Hướng dẫn trẻ làm quen với thời gian biểu, thời khóa biểu của lớp: Giờ đón trẻ; giờ thể dục sáng; giờ chơi tập có chủ định; giờ chơi tự do ở các góc; giờ chơi tập buổi chiều; giờ ăn, ngủ; giờ trả trẻ.	Hoạt động: Tập luyện nề nếp thói quen tốt trong ăn uống. ngủ - Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định
MT21: Trẻ có một số nề nếp thói quen trong sinh hoạt hàng ngày.	- Tập luyện nề nếp thói quen tốt trong sinh hoạt : Ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau miệng, uống nước sau khi ăn và vứt rác đúng nơi quy định	Hoạt động ăn: - Tập luyện nề nếp thói quen tốt trong ăn uống.
Phát triển nhận thức		
Mục tiêu	Nội dung	Dự kiến hoạt động
MT36: Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc	- Tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật, hoa, quả, rau quen thuộc.	Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Nhận biết con chó, con mèo (Tuần 22) Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Nhận biết con gấu, con voi (Tuần 23)

		Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Nhận biết con tôm, con cá (Tuần 24)
MT37: Chỉ nói tên và lấy hoặc cắt đúng được màu đỏ/ vàng/ xanh theo yêu cầu.	- Màu đỏ, vàng, xanh	Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Nhận biết màu đỏ, vàng, xanh (Tuần 25)
Phát triển ngôn ngữ		
Mục tiêu	Nội dung	Dự kiến hoạt động
MT49: Trẻ hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên hành động của các nhân vật.	- Nghe truyện ngắn	Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Truyện: Quả trứng (Tuần 22) Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Truyện: Thỏ con không vâng lời. (Tuần 24)
MT53: Trẻ đọc được các bài thơ, đồng dao có sự giúp đỡ của cô giáo.	- Trẻ đọc được thơ , đồng dao có 3 – 4 tiếng	Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Thơ: Thỏ trắng (Tuần 23) Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Thơ: Ong và bướm (Tuần 25)
Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ		
Mục tiêu	Nội dung	Dự kiến hoạt động
MT64: Trẻ biết biểu lộ cảm xúc, vui: buồn sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.	- Thể hiện một số trạng thái cảm xúc vui, buồn, tức giận.	Trong các hoạt động trẻ nhận biết được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, tức giận của cô như HĐ Chơi, HĐ góc, HĐ nêu gương.

MT69: Thực hiện một số yêu cầu của người lớn	- Thực hiện một số yêu cầu đơn giản của giáo viên - Thực hiện một số quy định đơn giản sinh hoạt ở nhóm lớp, xếp hàng chờ đến lượt để được vào nơi quy định	Hoạt động chơi - tập có chủ đích: KNXH: Dạy trẻ 1 số kỹ năng bảo vệ, chăm sóc các con vật trong gia đình (Tuần 22)
MT70: Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc..	- Hát và tập vận động bài hát đơn giản theo nhạc	Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Âm nhạc: Dạy VĐ: Chú vịt con; TCAN: Tai ai tinh (Tuần 22) Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Âm nhạc: - Dạy VĐ: Cá vàng bơi - TCAN: Âm thanh to – nhỏ(Tuần 24)
MT72: Thích tô màu, vẽ, nặn, xé xếp hình, xem tranh (cầm bút đi màu, vẽ nguệch ngoạc).	- Vẽ các đường nét khác nhau, đi màu, xé, vò, xếp hình,	Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Tạo hình: Dán con cá (Tuần 23) Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Tạo hình: Di màu con ong (Tuần 25)

Môi trường giáo dục:

1.1. Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp:

- Tranh ảnh theo chủ đề: “ Những con vật đáng yêu”: Tranh ảnh về “các con vật gần gũi với trẻ, thức ăn đặc trưng, môi trường sống của các con vật.....

- Đồ dùng thiết bị dạy học, đồ chơi tối thiểu và đồ chơi thông minh:

+ Khu bé chọn vai nào : Bộ đồ chơi nhà bếp, đồ dùng gia đình, đồ dùng ăn uống, trang phục nấu ăn, búp bê bé trai, búp bê gái (MN232066->MN232067)

+ Bé hoạt động với đồ vật: Bộ xếp hình xây dựng (MN562044); Bộ lắp ghép (MN562046); Ghép nút lớn (MN562059), Bộ trang phục công nhân (MN562093 ; Gạch xây dựng; Bộ xếp hình xây dựng, Các khối gỗ có hình dạng kích cỡ khác nhau, khối gạch xây dựng, xe ô tô tải, bộ đồ chơi lắp ghép xây dựng công viên.

+ Bé là họa sĩ tí hon: Bìa các màu, giấy A4 (MN562102->MN562106), Dây thừng, nguyên liệu để đan tết, bút chì, bút sáp màu (MN232079); Đất nặn (MN232078), bảng con để trẻ nặn các loại đồ dùng đồ chơi của trẻ tại trường Mầm non; Dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp (MN232074=>MN202377), Đàn organ (MN561020), Xắc xô (MN232073),

+ Khu học tập: Bộ xâu hạt (MN232035), Bộ dây xâu (MN232036). Bảng quay 2 mặt, Bộ tranh truyện, minh họa thơ, tranh chủ đề của Nhà trẻ 24 – 36 tháng tuổi (MN232057->MN232058); Tranh ảnh về chủ đề “Mẹ và những người thân yêu của bé”;

+ Khu bé với thiên nhiên: Bộ dụng cụ lao động (MN562083, bể chơi với cát và nước ; Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây

+ Các đồ dùng khác : Cốc uống nước, giá đựng ca cốc, Bình ủ nước, Tủ để đồ dùng cá nhân của trẻ, Tủ đựng chăn, màn, chiếu, Phấn, Giá để giày dép, Thùng đựng rác có nắp đậy, Xô, Chậu, Bàn cho trẻ, Ghế cho trẻ, Bàn giáo viên, Ghế giáo viên, Giá để đồ chơi và học liệu (MN231001-MN231017)

- Đồ chơi tự tạo:

+ Khu bé chọn vai nào: Rau, củ, quả, món ăn chơi trong khu phân vai

+ Khu nghệ thuật: mũ con vật múa, quạt múa, trang phục biểu diễn, các dụng cụ âm nhạc tự tạo (đàn ghita, trống..)

+ Bé với thiên nhiên: Chăm sóc cây .

+ Khu học tập: Các loại đồ chơi tự tạo cho trẻ chơi với các hình, con rối,

- Nguyên vật liệu mở:

+ Khu bé khéo tay: Vỏ hộp, tranh ảnh họa báo, lá cây, quả thông khô, xốp, bìa catton, rơm, rạ, hạt, lõi giấy, nắp chai, vỏ hộp sữa, ống hút, tấm bông,...

+ Khu học tập: họa báo, lịch cũ, sách cũ, tranh chuyện sưu tầm

+ Bé với thiên nhiên: Cát sỏi, nước, vật nổi chìm, hạt, đất cho trẻ gieo hạt

1.2. Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp học:

- Đồ dùng đồ chơi danh mục tối thiểu (theo Thông tư 02): Đồ chơi Vòng thể dục to, vòng thể dục nhỏ, gậy thể dục nhỏ (MN562023->MN562025); Cổng chui, Gậy thể dục to, Cột ném bóng, Bóng các loại, Đồ chơi Bowling, Dây thừng (MN562027->MN562032).

- Các khu vực vườn cây ăn quả, vườn rau, các loại cây cảnh, vườn hoa, khu vực cho trẻ trải nghiệm gieo hạt

- Các chậu cây xanh, cây hoa, cây cảnh, đất cho trẻ gieo hạt.

1.3. Đồ dùng phòng nghệ thuật

- Phòng nghệ thuật: Đàn Organ, Loa máy, Trang phục biểu diễn, Đồ dùng âm nhạc.

2. Nội dung tuyên truyền phối hợp với Phụ huynh học sinh.

- Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ tuần 22 - tuần 25

III. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề: Những con vật đáng yêu/ Tháng 2+3

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
TUẦN 22/THÁNG 02
LỚP 24 -36 THÁNG TUỔI B
Chủ đề: Những con vật đáng yêu
Chủ đề nhánh 1: Động vật nuôi trong gia đình
Thời gian thực hiện: Từ ngày 17/02/2025 đến ngày 21/02/2025

Số lượng trẻ trong lớp: 20 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên. Nguyễn Thị Hùy – Mai Thị Xuân

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	1. Đón trẻ - Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh về sức khỏe và một số vấn đề khác của trẻ - Hướng dẫn và nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Trò chuyện về động vật nuôi trong gia đình - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích 2. Trò chuyện - Trò chuyện cùng với trẻ về chủ điểm: Động vật nuôi trong gia đình - Điểm danh 3. Thể dục sáng: Thứ 2,4,6 tập theo động tác, thứ 3,5, tập theo bài hát “ Gà trống mèo con và cún con” - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Đưa tay sang ngang lên cao hạ xuống - Lưng, bụng: 2 tay giơ lên cao, quay người sang 2 bên - Chân: 1 chân co, 1 chân duỗi
	Thứ 2 Vận động: Bật tiến về phía trước; TCVD: Con bộ rùa

Học/ Chơi tập có chủ đích	Thứ 3	Nhận biết: Nhận biết con chó, con mèo
	Thứ 4	Văn học: Truyện: “ Quả trứng “
	Thứ 5	KNXH: Dạy trẻ 1 số kỹ năng bảo vệ, chăm sóc các con vật trong gia đình
	Thứ 6	Âm nhạc: Dạy VĐ: Chú vịt con; TCAN: Tai ai tinh
Chơi/ Hoạt động với đồ vật	- Trò chơi thao tác vai : Cửa hàng bán thức ăn cho động vật nuôi trong gia đình - Di màu con gà, con vịt, con chó, con mèo - Xếp đường đi cho gà vịt về chuồng - Chơi với cát và nước	
Ăn ngủ - Vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của món ăn - Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ, cho trẻ ngủ trưa, bao quát trẻ. - Hướng dẫn trẻ cách ngủ đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ - Vận động chiều, ăn quà chiều	
Ăn phụ	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của món ăn - Động viên trẻ ăn hết xuất	
Chơi/ Chơi – tập buổi chiều	- Cho trẻ thực hiện di màu, hvdv theo ý thích - Hoạt động góc theo ý thích. - Xếp dọn đồ chơi (rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng)	
	- Biểu diễn văn nghệ; Nhận xét nêu gương cuối ngày -Vệ sinh cá nhân trước khi về	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
TUẦN 23/THÁNG 02
LỚP 24 -36 THÁNG TUỔI B
Chủ đề: Những con vật đáng yêu
Chủ đề nhánh 2: Những con vật sống trong rừng
Thời gian thực hiện: Từ ngày 24/02/2025 đến ngày 28/02/2025

Số lượng trẻ trong lớp: 20 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên. Nguyễn Thị Hùy – Mai Thị Xuân

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh - Đón trẻ vào lớp, kiểm tra tư trang và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của trẻ. - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề: Những con vật sống trong rừng - Hướng trẻ vào góc chơi theo ý thích. 2. Trò chuyện - Trò chuyện cùng với trẻ về chủ đề: Những con vật sống trong rừng - Điểm danh 3. Thể dục sáng: Thứ 2,4,6 tập theo động tác, thứ 3,5, tập theo bài hát “ Đố bạn” - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Đưa tay sang ngang lên cao hạ xuống - Lưng, bụng: 2 tay giơ lên cao, quay người sang 2 bên - Chân: 1 chân co, 1 chân duỗi
--	--

Học/ Chơi tập có chủ đích	Thứ 2	Vận động : Bật xa bằng 2 chân; TCVD: Bắt chước tạo dáng
	Thứ 3	Nhận biết: Nhận biết con gấu, con voi
	Thứ 4	Văn học: Thơ “ Thỏ trắng”.
	Thứ 5	HĐĐV: Bé chơi luân dây
	Thứ 6	Tạo hình: Dán con cá
Chơi/ Hoạt động với đồ vật	- TC thao tác vai: Cửa hàng bán thức ăn cho con vật - Xây chuồng trại, xây đường đi vào vườn bách thú. - Cùng cô nặn, vẽ các con vật rồi tô màu - Chơi cát và nước.. - Cát dọn đồ chơi sau khi chơi	
Ăn ngủ - Vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng - Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ. - Hướng dẫn trẻ cách ngủ đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ - Vận động chiều, ăn quà chiều	
Ăn phụ	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của món ăn - Động viên trẻ ăn hết xuất	

Chơi/ Chơi – tập buổi chiều	- Thực hiện cuốn “Bé làm quen với màu”. - Cho trẻ tập kể lại chuyện, đọc thơ, đồng dao.. - Dạy trẻ tập chải đầu- cắt móng tay cho trẻ - Hoạt động góc theo ý thích.
Trà trẻ	- Biểu diễn văn nghệ cuối tuần; Nhận xét nêu gương cuối ngày, cuối tuần - Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trà trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học

***Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 23**

[illegible]

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

TUẦN 24/THÁNG 03

LỚP 24 -36 THÁNG TUỔI B

Chủ đề: Những con vật đáng yêu

Chủ đề nhánh 3: Những con vật sống dưới nước

Thời gian thực hiện: Từ ngày 03/03/2025 đến ngày 07/03/2025

Số lượng trẻ trong lớp: 20 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên. Nguyễn Thị Hùì – Mai Thị Xuân

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về sức khỏe của trẻ và tình hình cá nhân của trẻ - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề: Những con vật sống dưới nước - Hướng trẻ vào góc chơi theo ý thích. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. - Trò chuyện cùng với trẻ về chủ đề Những con vật sống dưới nước - Điểm danh 3. Thể dục sáng: Thứ 2,4,6 tập theo động tác, thứ 3,5, tập theo bài hát “ Cá vàng bơi” - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Đưa tay sang ngang lên cao hạ xuống - Lưng, bụng: 2 tay giơ lên cao, quay người sang 2 bên - Chân: 1 chân co, 1 chân duỗi
	Thứ 2 Vận động : Tung – bắt bóng với cô (ở khoảng cách 1m); TCVD: Con muỗi

Học/ Chơi tập có chủ đích	Thứ 3	Nhận biết: Con tôm, con cá
	Thứ 4	Văn học: Truyện: Thỏ con không vâng lời
	Thứ 5	HĐĐV: Xếp ao cá
	Thứ 6	Âm nhạc: Dạy VĐ: “ Cá vàng bơi”; TCAN: Âm thanh to – nhỏ
Chơi/ Hoạt động với đồ vật	- TC thao tác vai: Cửa hàng bán thức ăn cho con vật - Xây ao cá. - Cùng cô nặn, vẽ các con vật rồi tô màu - Chơi cát và nước.. - cất dọn đồ chơi sau khi chơi	
Ăn ngủ - Vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng - Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ. - Hướng dẫn trẻ cách ngủ đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ - Vận động chiều, ăn quả chiều	
Ăn phụ	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của món ăn - Động viên trẻ ăn hết xuất	
Chơi/ Chơi – tập buổi chiều	- Cho trẻ Hát, đọc thơ, kể chuyện về chủ đề - Chơi tự do theo ý thích ở các khu vực: Xếp hình, lắp ghép, tô màu, chơi với đồ chơi theo ý thích. - Thu dọn đồ chơi cùng cô giáo.	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

TUẦN 25/THÁNG 03

LỚP 24 -36 THÁNG TUỔI B

Chủ đề: Những con vật đáng yêu

Chủ đề nhánh 4: Những con vật biết bay

Thời gian thực hiện: Từ ngày 10/3/2025 đến ngày 14/3/2025

Số lượng trẻ trong lớp: 20 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên. Nguyễn Thị Hùì – Mai Thị Xuân

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về sức khỏe của trẻ và một số vấn đề cá nhân của trẻ - Trò chuyện với trẻ về những con vật biết bay - Hướng trẻ vào góc chơi theo ý thích 2. Điểm danh trẻ tới lớp. - Trò chuyện cùng với trẻ về chủ đề “Những con vật biết bay” - Điểm danh 3. Thể dục sáng: Thứ 2,4,6 tập theo động tác, thứ 3,5, tập theo bài hát “ Con chuồn chuồn” - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Đưa tay sang ngang lên cao hạ xuống - Lưng, bụng: 2 tay giơ lên cao, quay người sang 2 bên - Chân: 1 chân co, 1 chân duỗi		
	<table><tr><td data-bbox="450 1334 757 1410">Thứ 2</td><td data-bbox="757 1334 2024 1410">Vận động: Tung bóng lên cao và bắt bóng; TCVD: Bịt mắt bắt dê</td></tr></table>	Thứ 2	Vận động: Tung bóng lên cao và bắt bóng; TCVD: Bịt mắt bắt dê
Thứ 2	Vận động: Tung bóng lên cao và bắt bóng; TCVD: Bịt mắt bắt dê		

Học/ Chơi tập có chủ đích	Thứ 3	PTNT: Nhận biết màu đỏ, vàng, xanh
	Thứ 4	Văn học: Thơ: Ong và bướm
	Thứ 5	HĐĐV: Bé chơi với ghế
	Thứ 6	Tạo hình: Di màu con ong
Chơi/ Hoạt động với đồ vật	- TC thao tác vai: Cửa hàng bán thức ăn cho con vật - Xây chuồng trại, xây vườn bách thú. - Cùng cô nặn, vẽ các con vật rồi tô màu - Chơi cát và nước.. - Cleanup đồ chơi sau khi chơi	
Ăn, ngủ - Vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng - Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ. - Hướng dẫn trẻ cách ngủ đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ - Vận động chiều, ăn quả chiều	
Ăn phụ	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của món ăn - Động viên trẻ ăn hết xuất	
Chơi/ Chơi – tập buổi chiều	- Thực hiện cuốn “bé làm quen với màu”. - Cho trẻ tập kể lại chuyện, đọc thơ, đồng dao. - Hoạt động góc theo ý thích. - Dạy trẻ cất đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định	

Trà trẻ	- Biểu diễn văn nghệ cuối tuần. - Nhận xét nêu gương cuối ngày, cuối tuần. - Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trà trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học
----------------	---

***Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 25**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kim Sơn, Ngày 13. tháng 2. năm 2025

Người xây dựng kế hoạch

Người duyệt kế hoạch

PHT



Nguyễn Thị Huệ



Hoàng Thị Thanh